BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KINH TẾ QUỐC DÂN

Số: 2128 /BC-ĐHKTQD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2021

Căn cứ công văn số 3943/BGDDT-GDĐH ngày 31/8/2018 và công văn số 2165/BGDĐT-HTĐTCUNL ngày 20/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp; Căn cứ kế hoạch số 1778/KH-ĐHKTQD ngày 02/11/2021 của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân về việc tổ chức khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2021, trường Đại học Kinh tế Quốc dân báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo về kết quả khảo sát trên với các nội dung cụ thể như sau:

1. Danh sách sinh viên tốt nghiệp theo ngành đào tạo được khảo sát

Danh sách sinh viên tốt nghiệp theo ngành đào tạo được khảo sát năm 2021 đã tổng hợp tại Mẫu số 2 (gửi kèm Báo cáo này).

2. Kế hoạch khảo sát

2.1. Mẫu khảo sát được chọn

Tất cả sinh viên hệ đại học chính quy, chính quy liên thông tốt nghiệp văn bằng thứ nhất trong khoảng 12 tháng kể từ khi tốt nghiệp đến thời điểm thực hiện khảo sát của Nhà trường gồm 4093 sinh viên.

2.2. Quy trình khảo sát

Quy trình khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2021 bao gồm 03 giai đoạn:

- Giai đoạn 1: (từ ngày 03/11-05/11/2021) Xây dựng kế hoạch khảo sát, lên danh sách sinh viên tốt nghiệp thuộc đối tượng khảo sát, xây dựng mẫu phiếu khảo sát và phương án khảo sát phù hợp;

- Giai đoạn 2: (từ ngày 06/11-15/12/2021) Thực hiện điều tra, khảo sát;

- Giai đoạn 3: (từ ngày 16/12-31/12/2021) Tổng hợp, phân tích kết quả khảo sát và báo cáo Ban giám hiệu phê duyệt, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, công khai kết quả báo cáo trên trang thông tin điện tử của Trường.

Nội dung công việc và cách thức thực hiện cụ thể như sau:

a. Giai đoạn 1: Xây dựng kế hoạch khảo sát

- Đề xuất kế hoạch khảo sát theo các mốc thời gian cụ thể, trình Ban Giám hiệu phê duyệt để triển khai thực hiện;

- Thu thập nguồn dữ liệu để khảo sát: tổng số sinh viên 4093

  - Sinh viên tốt nghiệp đợt 3 năm 2020 (tháng 12/2020): 767 sinh viên;
  - Sinh viên tốt nghiệp đợt 1, đợt 2 năm 2021 (tháng 3, tháng 6, tháng 8 năm 2021): 3326 sinh viên.

- Xây dựng biểu mẫu thu thập thông tin về: tỷ lệ sinh viên có việc làm; sự phù hợp của công việc với chuyên ngành được đào tạo; khu vực làm việc; mức thu nhập bình quân hàng tháng; tình hình, nhu cầu học thêm, nâng cao của sinh viên mới tốt nghiệp…

- Xây dựng quy trình thực hiện khảo sát cụ thể thông qua 02 cách thức:

  - Khảo sát qua các kênh online, qua email;
  - Khảo sát qua gọi điện thoại trực tiếp tới sinh viên.

b. Giai đoạn 2 – Thực hiện khảo sát

- Khảo sát qua các kênh online, qua email:

  - Xây dựng biểu mẫu thu thập thông tin online theo yêu cầu của Mẫu số 1 Công văn 3943/BGDĐT-GDĐH;
  - Gửi email, link khảo sát tới tất cả đối tượng khảo sát của từng chuyên ngành, qua các kênh truyền thông như Mạng xã hội và đầu mối lớp trưởng các lớp…
  - Nhân lực thực hiện: Chuyên viên Phòng CTCT&QLSV.

- Gọi điện thoại trực tiếp:

  - Tổng hợp danh sách sinh viên không phản hồi email khảo sát và phân theo từng chuyên ngành;
  - Bố trí nhân sự gọi điện cho đối tượng được khảo sát phân theo từng chuyên ngành để thu thập các thông tin theo yêu cầu;
  - Triển khai gọi điện thoại lần 1 với các đối tượng được khảo sát, số lượng gọi lần 1 là 3869 đối tượng là những sinh viên cung cấp thông tin số điện thoại nhưng không phản hồi tại các kênh khảo sát trước;
  - Triển khai gọi điện thoại lần 2 với các đối tượng được khảo sát nhưng chưa phản hồi tại lần 1 là 1198 đối tượng;

- Triển khai gọi điện thoại lần 3 với các đối tượng được khảo sát nhưng chưa phản hồi tại 2 lần trước là 481 đối tượng;
- Ghi chú rõ trường hợp có phản hồi/không phản hồi;
- Nhân lực thực hiện: Nhân sự của phòng CTCT&QLSV cùng với sinh viên được huy động tham gia hỗ trợ để ngồi gọi điện trực tiếp tại phòng làm việc của phòng CTCT&QLSV.

c. Giai đoạn 3 – Tổng hợp, phân tích kết quả khảo sát và báo cáo Ban giám hiệu phê duyệt

- Tổng hợp kết quả từ 02 nguồn dữ liệu thu thập được ở trên theo biểu mẫu của Mẫu số 1 Công văn 3943/BGDĐT-GDĐH;

- Phân tích kết quả theo dữ liệu đã thu thập và hoàn thiện số liệu theo Mẫu số 1 Công văn 3943/BGDĐT-GDĐH;

- Phân tích kết quả và so sánh tỉ lệ có việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2021 và các năm trước;

- Thu thập dữ liệu về vị trí việc làm và nơi làm việc của sinh viên để phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ tuyển dụng cho sinh viên Nhà trường;

- Tổ chức báo cáo Kết quả với Ban Giám hiệu Nhà trường;

- Hoàn thiện và gửi Báo cáo khảo sát lên Bộ Giáo dục và Đào tạo (bản in có dấu và chữ ký của đại diện Ban giám hiệu Nhà trường) bao gồm:

- Báo cáo vắn tắt gồm những thông tin: số sinh viên tốt nghiệp theo đối tượng khảo sát, số sinh viên phản hồi, thời gian sinh viên tốt nghiệp, thời gian đơn vị tiến hành khảo sát, cách thức khảo sát, những thuận lợi, khó khăn trong quá trình khảo sát;
- Bảng tổng hợp tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp (Mẫu số 1 Công văn 3943/BGDDT-GDĐH);
- Danh sách và thông tin liên hệ của sinh viên tốt nghiệp (Mẫu số 2 Công văn 3943/BGDDT-GDĐH);
- Danh sách sinh viên có phản hồi có điền kết quả phản hồi (Mẫu số 3 Công văn 3943/BGDDT-GDĐH);

- Nhân lực thực hiện: Chuyên viên Phòng CTCT&QLSV.

2.3. Mẫu phiếu và câu hỏi khảo sát

- Phiếu khảo sát online, chi tiết tại link: https://bit.ly/KHAOSATSVTN2021

- Việc khảo sát bằng gọi điện thoại cũng trên cơ sở các câu hỏi tương tự như trong phiếu khảo sát online để đảm bảo dữ liệu khảo sát được thống nhất.

2.4. Thời gian tiến hành khảo sát

Được tiến hành từ ngày 03/11 đến ngày 15/12/2021.

3. Tổng hợp kết quả khảo sát

Kết quả khảo sát tình hình việc làm của Sinh viên chính quy tốt nghiệp trong khoảng 12 tháng năm 2021 (gồm đợt 3 năm 2020 và đợt 1, đợt 2 năm 2021) tại Mẫu số 1 (kèm theo báo cáo này).

4. Những thuận lợi và khó khăn trong quá trình khảo sát

4.1. Thuận lợi

- Hệ thống thông tin của sinh viên tốt nghiệp năm 2020-2021 được quản lý chặt chẽ, thông tin liên hệ cơ bản đầy đủ và chính xác;

- Sự tham gia tích cực của cựu sinh viên Nhà trường trong việc phản hồi thông tin khảo sát.

4.2. Khó khăn

Một số sinh viên tốt nghiệp không liên hệ được do sinh viên thay đổi số điện thoại và email.

Trên đây là Báo cáo kết quả khảo sát tình hình việc làm sinh viên tốt nghiệp năm 2021 của Trường Đại học Kinh tế quốc dân.

Nơi nhận:
- BGD&ĐT (để b/c);
- Hiệu trưởng (để b/c);
- Lưu: TH, CTCT&QLSV.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

PGS.TS. Phạm Hồng Chương

MẪU SỐ 1

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

BÁO CÁO TÌNH HÌNH VIỆC LÀM SINH VIÊN TỐT NGHIỆP 2021

TT	Mã ngành	Ngành đào tạo	Số SVTN		Số SV phản hồi		Tình hình việc làm					Tỷ lệ SV có việc làm/tổng số sinh viên phản hồi (%)	Tỷ lệ SV có việc làm/tổng số sinh viên tốt nghiệp (%)	Khu vực làm việc			
							Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc						
			Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	Đúng chuyên ngành đào tạo	Liên quan đến chuyên ngành	Không liên quan					Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm	Có yếu tố nước ngoài
1	7340204	Bảo hiểm	113	86	97	75	44	18	25	3	7	92.78	79.65	3	70	1	13
2	7340116	Bất động sản	88	43	68	36	30	14	17	2	5	92.65	71.59	0	54	4	3
3	7340405	HTTT Quản lý	121	66	98	55	37	24	23	2	12	87.76	71.07	2	69	3	10
4	7340301	Kế toán	650	498	575	444	342	105	79	5	44	92.35	81.69	17	393	6	110
5	7480101	Khoa học máy tính	54	25	44	23	22	15	6	0	1	97.73	79.63	1	33	2	7
6	7340120	Kinh doanh quốc tế	131	110	115	95	41	30	25	1	18	84.35	74.05	1	75	1	19
7	7340121	Kinh doanh thương mại	155	119	134	108	45	44	34	0	11	91.79	79.35	2	92	3	26
8	7310101	Kinh tế	678	499	554	423	80	194	211	8	61	88.99	72.71	16	374	25	70
9	7310104	Kinh tế Đầu tư	180	129	150	109	10	63	55	5	17	88.67	73.89	8	93	6	21
10	7620115	Kinh tế nông nghiệp	61	37	55	35	4	18	26	1	6	89.09	80.33	2	42	2	2
11	7310106	Kinh tế quốc tế	187	129	164	116	28	71	46	1	18	89.02	78.07	2	114	3	26
12	7850102	Kinh tế tài nguyên	49	33	38	24	4	8	19	4	3	92.11	71.43	2	24	1	4
13	7380101	Luật	108	82	85	71	30	28	13	3	11	87.06	68.52	4	57	1	9
14	7340115	Marketing	179	141	154	123	78	47	18	2	9	94.16	81.01	5	119	3	16
15	7220201	Ngôn ngữ Anh	39	32	30	25	7	10	8	1	4	86.67	66.67	0	16	1	8
16	7810103	Quản trị DVDL&LH	95	82	72	65	11	14	42	0	5	93.06	70.53	1	51	2	13
17	7810201	Quản trị khách sạn	47	41	42	36	11	7	19	2	3	92.86	82.98	0	26	2	9
18	7340101	Quản trị kinh doanh	371	224	288	185	77	102	83	4	22	92.36	71.70	6	197	12	47
19	7340404	Quản trị nhân lực	92	71	74	58	35	11	19	5	4	94.59	76.09	0	56	3	6
20	7340201	Tài chính – Ngân hàng	522	376	451	337	198	113	76	2	62	86.25	74.52	13	321	8	45
21	7310107	Thống kê kinh tế	85	60	67	48	8	22	29	1	7	89.55	70.59	2	51	1	5
22	7310108	Toán kinh tế	88	51	68	42	25	20	14	2	7	89.71	69.32	2	45	2	10
		Tổng	**4093**	**2934**	**3423**	**2533**	**1167**	**978**	**887**	**54**	**337**	**90.15**	**75.40**	**89**	**2372**	**92**	**479**

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

PGS.TS. Phạm Hồng Chương